

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01 /2024/KDTM-ST
Ngày 21-8-2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Vân Điệp

Bà Hoàng Thị Lượng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 và 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2024/TLST-KDTM ngày 24 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2024 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 963/TB-TA ngày 27/7/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Toàn V, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V, chi nhánh huyện V. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Dương Anh K, Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chi nhánh huyện Văn Quan. *Người đại diện theo ủy quyền của Agribank Chi nhánh huyện Văn Quan:* Ông Vũ Tất P – Phó Trưởng Phòng khách hàng Agribank Chi nhánh huyện Văn Quan. Địa chỉ: Số 118 phố Tâm An, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Đồng Thu H, sinh

năm 1977, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

1. Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1931. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

2. Ông Hứa Văn T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Ông Hứa Văn T1, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Chị Hứa Thị N, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Chị Trương Thị Thu H1, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

7. Anh Trương Văn H2, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Do có nhu cầu vay vốn để đầu tư sản xuất kinh doanh, Hợp tác xã Thu H đã ký kết với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V (Agribank), chi nhánh huyện Văn Quan hai hợp đồng tín dụng để vay vốn. Nhưng sau khi được giải ngân, HTX Thu H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết cụ thể:

1. Ngày 04/10/2022 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) chi nhánh huyện Văn Quan và Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H đã ký kết hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261 để cho Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H vay khoản tiền 2.350.000.000 đồng (Hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) thời hạn vay: 12 tháng; mục đích vay: kinh doanh dịch vụ nông nghiệp, mua bán thóc giống, phân bón; phương thức tính lãi suất cho vay có điều chỉnh và tự động điều chỉnh theo thông báo thay đổi về lãi suất cho vay của bên A tại từng thời điểm (hiện tại là 9%/năm); lãi suất quá hạn 150%; lãi chậm trả 10%.

Thực hiện hợp đồng, Agribank V đã giải ngân cho Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H qua 05 lần nhận nợ, cụ thể:

- Giấy nhận nợ số 8409LDS202202679,
- + Số tiền gốc: 300.000.000 đồng
- + Số tiền lãi: 50.876.712 đồng

+ Số tiền lãi phạt do quá hạn gốc: 10.397.260 đồng

Cộng gốc và các loại lãi của lần nhận nợ này tạm tính đến ngày 15/8/2024 là: 361.273.973 đồng

- Giấy nhận nợ số: 8409LDS202202956,

+ Số tiền gốc: 190.000.000 đồng

+ Số tiền lãi: 31.024.658 đồng

+ Số tiền lãi phạt do quá hạn gốc: 5.986.301 đồng

Cộng gốc và các loại lãi của lần nhận nợ này tính đến ngày 15/8/2024: 227.010.959 đồng

- Giấy nhận nợ số: 8409LDS202300781,

+ Số tiền gốc: 700.000.000 đồng

+ Số tiền lãi: 85.093.151 đồng tính đến ngày 15/08/2024

+ Lãi phạt do quá hạn gốc: 10.873.973 đồng

Cộng gốc và lãi của lần nhận nợ này tính đến ngày 15/8/2024: 795.967.123 đồng.

- Giấy nhận nợ số: 8409LDS202300919,

+ Số tiền gốc: 800.000.000 đồng

+ Số tiền lãi: 93.895.890 đồng tính đến ngày 15/8/2024

+ Số tiền lãi phạt do quá hạn gốc: 28.602.740 đồng

Cộng gốc và các loại lãi của lần nhận nợ này tính đến ngày 15/8/2024: 922.498.630 đồng

- Giấy nhận nợ số: 8409LDS202301296,

+ Số tiền gốc: 360.000.000 đồng

+ Số tiền lãi: 38.081.096 đồng tính đến ngày 15/8/2024

+ Số tiền lãi phạt do quá hạn gốc: 10.873.973 đồng

Cộng gốc và các loại lãi của lần nhận nợ này tính đến ngày 15/8/2024: 408.955.068 đồng

- Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261 ký ngày 04/10/2022

+ Số tiền gốc: 2.350.000.000 đồng

+ Số tiền lãi: 298.971.507 đồng tính đến ngày 15/8/2024

+ Số tiền lãi phạt do quá hạn gốc: 66.734.247 đồng

Cộng gốc và các loại lãi: 2.715.705.753 đồng

2. Ngày 15/11/2022 Agribank V tiếp tục ký kết với Hợp tác xã Thu H hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201537 để cho Hợp tác xã Thu H vay vốn với số

tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) mục đích chăn nuôi bò vỗ béo, thời hạn vay 12 tháng; lãi suất trong hạn 10%; lãi suất quá hạn 150%.

Sau khi ký kết hợp đồng, ngày 15/11/2022, Agribank V giải ngân đủ số tiền 1.500.000.000 đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng) cho Hợp tác xã Thu H, được thể hiện tại giấy nhận nợ số 8409LDS202202390, ngày 15/11/2022 giữa Hợp tác xã Dịch vụ - Chăn nuôi Thu Hiền với Agribank V.

Kể từ khi ký kết hợp đồng tín dụng và sau khi được giải ngân đủ số tiền 1.500.000.000 đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng), Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng mặc dù đã được Ngân hàng Agribank V thông báo nợ nhiều lần.

Tính đến ngày 15/8/2024, Hợp tác xã Dịch vụ - Chăn nuôi Thu H còn nợ Agribank V đối với khoản vay này như sau:

- Số tiền gốc: 1.500.000.000 đồng.
- Số tiền lãi: 263.013.699 đồng.
- Số tiền lãi phạt do nợ gốc quá hạn: 56.301.370 đồng.

Tổng cộng khoản vay theo hợp đồng số 8409LAV202201537: 1.819.315.069 đồng

Tổng cộng 02 khoản vay là: 4.535.020.822 đồng, trong đó tiền gốc là: 3.850.000.000 đồng; lãi trong hạn là 561.985.205 đồng; lãi quá hạn 123.035.617 đồng. Nay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

- Buộc Hợp tác xã Dịch vụ - Chăn nuôi Thu H phải thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền 4.535.020.822 đồng, trong đó tiền gốc là: 3.850.000.000 đồng; lãi trong hạn là 561.985.205 đồng; lãi quá hạn 123.035.617 đồng (tạm tính đến ngày xét xử 15/8/2024) và các khoản tiền phát sinh cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Trong trường hợp không thanh toán đủ gốc và lãi toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V được quyền phát mại xử lý tài sản tài sản bảo đảm gồm có:

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG287864 do Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/12/2010, số vào sổ cấp giấy CH01697, thửa đất số 172, tờ bản đồ số 31, diện tích 1.005m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG059405 do Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/12/2010, số vào sổ cấp CH01697, thửa đất số 5; 22; 281; 357; 361; 364 tờ bản đồ số 31, diện tích 3.237m² đất chuyên trồng lúa nước, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG059406 do Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/12/2010, số vào sổ cấp giấy CH01698, thửa đất số 367; 368; 369; 371; 21 tờ bản đồ số 31, 37, diện tích 931m² đất chuyên trồng lúa nước, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG059407 do Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/12/2010, số vào sổ cấp giấy CH01699, thửa đất số 220; 365; 421; 426 tờ bản đồ số 31, diện tích 2.490m² đất trồng cây hàng năm, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG711905 do Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 20/6/2019, số vào sổ cấp giấy CH-04204, thửa đất số 457, tờ bản đồ số 116, diện tích 217,2m² trong đó đất ở nông thôn có diện tích 108,5m² và đất trồng cây hàng năm khác diện tích 108,7m², địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Ý kiến của người đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H, bà Đồng Thu H trình bày: Năm 2016 Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H thành lập, bà Đồng Thu H là Chủ tịch hội đồng quản trị, kiêm giám đốc. Do thiếu vốn kinh doanh, do vậy đã phải vay vốn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V để đầu tư vào sản xuất kinh doanh (chăn nuôi lợn thịt, bò thịt), tuy nhiên do dịch bệnh nên đàn lợn bị chết phải tiêu hủy, trâu bò cũng phải bán giá rẻ mạt để tạm thu hồi vốn, tiếp đó lại chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên việc sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, không còn nguồn thu. Từ tháng 07/2023 cho đến nay Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H đã không trả được nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà Hiền cam kết sau khi nhận được tiền giải ngân của dự án trồng cây Cát Sấm sẽ chuyển tiền để thanh toán cho phía ngân hàng, dự tính là khoảng tháng 7/2024. Nhưng từ đó cho đến nay bà Đồng Thu H đều vắng mặt, không tham gia xem xét thẩm định tại chỗ, không tham gia hòa giải và không tham gia phiên tòa đến khi nghị án kéo dài bà Đồng Thu H có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T2 trình bày: Năm 2016 Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H được thành lập và ông là thành viên của Hợp tác xã, do thiếu vốn để đầu tư sản xuất kinh doanh nên đã phải vay vốn của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Để đảm bảo cho khoản vay ông Nguyễn Văn T2 đã ký kết hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G711905, số vào sổ CH-04204, cấp ngày 20/6/2019. Nhưng ký kết hợp đồng tín dụng và nhận tiền là bà Đồng Thu H, vì vậy khoản vay này bà Đồng Thu H sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng để lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trả cho ông Nguyễn Văn T2,

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hứa Văn T trình bày: Tôi là chồng của bà Đồng Thu H. Năm 2016 chúng tôi thành lập Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H, tôi là thành viên của Hợp tác xã, do Hợp tác xã mới thành lập thiếu vốn để kinh doanh sản xuất, do vậy Hợp tác xã phải vay vốn đầu tư vào sản xuất kinh doanh. Nhưng các thủ tục vay vốn đều do vợ tôi đứng ra thực hiện, nên tôi không nhớ rõ số tiền đã vay là bao nhiêu, quá trình trả nợ cho ngân hàng như thế nào tôi cũng không nắm được, nhưng khi thực hiện thủ tục vay vốn tôi có được biết và có được ký vào đầy đủ các giấy tờ để làm đủ thủ tục vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Nay quan điểm của tôi đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng như sau: Bà Đồng Thu H sẽ có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản vay và lãi suất phát sinh cho ngân hàng. Trường hợp bà Đồng Thu H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì tôi cũng sẽ phối hợp với ngân hàng trong việc xử lý tài sản thế chấp để ngân hàng thu hồi vốn. Ngoài ra tôi không có ý kiến, không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Đ, Trương Thị Thu H1, Hứa Văn T1, Hứa Thị N trình bày: Việc vay tiền đều do bà Đồng Thu H thực hiện, do vậy sẽ do bà Đồng Thu H chịu trách nhiệm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhưng đều vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa, người đại diện của nguyên đơn vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện như đã nêu trên. Quá trình xét xử, ban đầu bị đơn vắng mặt, đến khi nghị án thì có mặt, do vậy Hội đồng xét xử đã quay lại phần thủ tục xét hỏi và đại diện theo pháp luật của bị đơn bà Đồng Thu H cùng ông Nguyễn Văn T2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V đồng ý thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án theo hướng nhất trí các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng, thu thập tài liệu chứng cứ đúng trình tự thủ tục; mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn vắng mặt tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, không có mặt tham gia tố tụng tại phiên tòa là không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Sau khi nghị án kéo dài bị đơn Hợp tác xã Thu H, người đại diện theo Pháp luật là bà Đồng Thu H có mặt, Hội đồng xét xử quay lại phần hỏi, các đương sự đã tự thỏa thuận được toàn bộ nội dung của vụ án, Kiểm sát viên phát biểu lại quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể: Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H, người đại

diện theo Pháp luật là bà Đồng Thu H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền 4.535.020.822 đồng, trong đó tiền gốc là: 3.850.000.000 đồng; lãi trong hạn là 561.985.205 đồng; lãi quá hạn 123.035.617 đồng. Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm, còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp. Nếu sau khi bán tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ thì Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H có nghĩa vụ trả tiếp phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V.

Chi phí tố tụng cho việc xem xét thẩm định: Nguyên đơn yêu cầu Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H phải chịu số tiền chi phí tố tụng là 2.600.000 đồng.

Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, nội dung hợp đồng các đương sự thỏa thuận việc giải quyết tranh chấp do Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết. Nơi ký kết hợp đồng và tài sản thế chấp có địa chỉ tại huyện V và huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Hợp đồng cũng được thực hiện và giải ngân tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V (Agribank) chi nhánh huyện V nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Văn Quan đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nhưng khi nghị án đại diện theo pháp luật của bị đơn bà Đồng Thu H mới có mặt tại phiên tòa để thỏa thuận với bên nguyên đơn, do vậy coi như bà Đồng Thu H có mặt tại phiên tòa.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261 và số 8409LAV202201537 được ký kết giữa pháp nhân và cá nhân có đăng ký kinh doanh, các bên đều có mục đích kinh doanh thu lợi nhuận. Do vậy xác định đây là hợp đồng kinh tế, quá trình thực hiện hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán dẫn đến tranh chấp nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về hiệu lực hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng được lập thành văn bản, được người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Agribank V và người đại

diện theo pháp luật của Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H ký xác nhận, nội dung hợp đồng không vi phạm đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm, đảm bảo theo quy định của pháp luật nên hợp đồng hợp pháp và có hiệu lực.

[5] Đối với hợp đồng thế chấp: Cả hai Hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261 và số 8409LAV202201537 ký kết giữa Ngân hàng Agribank V và Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H đều được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 02-2017/HĐTC-NK, ngày 03/4/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 11-2020/HĐTC-NK, ngày 30/9/2020. Việc lập hợp đồng thế chấp và hợp đồng ủy quyền đều được chứng thực hợp lệ tại Ủy ban nhân dân xã và đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai theo đúng quy định. Như vậy, tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, việc thế chấp được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật nên hợp pháp.

[6] Về yêu cầu thanh toán nợ của nguyên đơn: Ngay sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, bên nguyên đơn đã giải ngân toàn bộ số tiền theo hợp đồng đã ký kết, đối với hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261 Agribank V đã giải ngân số tiền 2.350.000.000 đồng và đối với hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201537 đã giải ngân đủ số tiền 1.500.000.000 đồng, được thể hiện qua các giấy nhận nợ của Hợp tác xã Thu H vào các ngày 15/11/2022; 06/12/2022; 29/12/2022; 11/4/2023; 28/4/2023; 14/6/2023. Vì vậy có căn cứ xác định bên nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo hợp đồng. Còn Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H sau khi được giải ngân đủ số tiền theo hợp đồng đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi như đã cam kết mặc dù đã được phía Ngân hàng thông báo nợ nhiều lần. Vì vậy phía Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn và nhiều lần yêu cầu Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H đến để giải quyết các vấn đề liên quan đến khoản vay và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm, nhưng Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V, theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V.

[7] Việc xử lý tài sản bảo đảm, xét thấy cả hai Hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261 và số 8409LAV202201537 đều được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 02-2017/HĐTC-NK, ngày 03/4/2017 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 11-2020/HĐTC-NK, ngày 30/9/2020. Do vậy, trong trường hợp Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thủ tục để xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất là có căn cứ.

[8] Quá trình xét xử, ban đầu bà Đồng Thu H là đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H vắng mặt, nhưng khi nghị án có mặt và đề nghị Hội đồng xét xử cho các đương sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã quay lại phân thủ tục hỏi và các đương sự đã thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án với các nội dung Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V toàn bộ số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, trường hợp không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi vốn; Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng. Việc thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật, vì vậy Hội đồng xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự gồm các nội dung sau:

[9] Về thanh toán nợ: Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền tạm tính đến ngày xét xử 15/8/2023 là 4.535.020.822 đồng, trong đó tiền gốc là: 3.850.000.000 đồng; lãi trong hạn là 561.985.205 đồng; lãi quá hạn 123.035.617 đồng.

[10] Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thủ tục để xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất gồm: Các thửa đất số 172; 05; 22; 281; 357; 361; 364; 367; 368; 369; 370; 371; 21; 220; 365; 421; 426 thuộc tờ bản đồ số 31 và 37, có cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 02-2017/HĐTC-NK, ngày 03/4/2017) và thửa đất số 457, tờ bản đồ số 116, diện tích 217,2m², tại địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 11-2020/HĐTC-NK, ngày 30/9/2020).

[11] Riêng đối với tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 457, tờ bản đồ số 116, diện tích 217,2m², tại địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 11-2020/HĐTC-NK, ngày 30/9/2020). Theo Điều 2 của Hợp đồng thế chấp thì tài sản này chỉ đảm bảo cho khoản tiền 1.631.413.200 đồng. Do vậy trong trường hợp xử lý tài sản này để thu hồi nợ thì chỉ được xử lý để thanh toán cho số tiền 1.631.413.200 đồng và lãi suất phát sinh của khoản tiền 1.631.413.200 đồng.

[12] Chi phí tố tụng cho việc xem xét thẩm định tại chỗ tổng chi phí là 2.600.000 đồng. Do Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V đã nộp tạm ứng trước, nên Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H tự nguyện chịu số tiền này và có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền 2.600.000 đồng.

[13] Về án phí: Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch là 112.535.021 đồng. Ngân hàng

Nông nghiệp và phát triển nông thôn V không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền 56.160.791 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003209, ngày 23/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

[14] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 282, khoản 2 Điều 299, các Điều 307, 317, 319, 320, 321, 322, 323, 357, khoản 1 Điều 422, các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V, đại diện theo ủy quyền là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Văn Quan và Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H người đại diện theo pháp luật là bà Đồng Thu H. Cụ thể:

1.1. Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H người đại diện theo pháp luật là bà Đồng Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V, thông qua đại diện theo ủy quyền là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Văn Quan số tiền tạm tính đến ngày xét xử 15/8/2024 là **4.535.020.822 đồng**, trong đó tiền gốc là: **3.850.000.000 đồng**; **lãi trong hạn là 561.985.205 đồng**; **lãi quá hạn 123.035.617 đồng** và lãi suất phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong tiền gốc và lãi phát sinh của khoản vay theo các Hợp đồng tín dụng số 8409LAV202201261, lập ngày 04/10/2022 và hợp đồng số 8409LAV202201537, lập ngày 15/11/2022.

1.2. Trường hợp Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thủ tục để xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với các thửa đất sau:

- Thửa đất số 172, tờ bản đồ số 31, diện tích 1.005m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG287864, ngày 09/12/2010, số vào sổ cấp giấy CH01697, đứng tên hộ bà Hoàng Thị Đ.

- Thửa đất số 5; 22; 281; 357; 361; 364 tờ bản đồ số 31, diện tích 3.237m² đất chuyên trồng lúa nước, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG059405, số vào sổ cấp giấy CH01697 ngày 09/12/2010, đứng tên hộ bà Hoàng Thị Đ.

- Thửa đất số 367; 368; 369; 371; 21 tờ bản đồ số 31, 37, diện tích 931m² đất chuyên trồng lúa nước, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG059406, số vào sổ cấp giấy CH01698, ngày 09/12/2010, đứng tên hộ bà Hoàng Thị Đ

- Thửa đất số 220; 365; 421; 426 tờ bản đồ số 31, diện tích 2.490m² đất trồng cây hàng năm, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG059407, số vào sổ cấp giấy CH01699, cấp ngày 09/12/2010, đứng tên hộ bà Hoàng Thị Đ.

- Thửa đất số 457, tờ bản đồ số 116, diện tích 217,2m² trong đó đất ở nông thôn có diện tích 108,5m² và đất trồng cây hàng năm khác diện tích 108,7m², địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG711905, số vào sổ cấp giấy CH-04204, ngày 20/6/2019 đứng tên ông Nguyễn Văn T2. Trường hợp xử lý tài sản này thì chỉ được dùng để đảm bảo và thanh toán cho khoản tiền 1.631.413.200 đồng (theo Điều 2 hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số 11-2020/HĐTC-NK, ngày 30/9/2020) và lãi suất phát sinh khác từ khoản tiền này. Cụ thể tạm tính đến ngày 15/8/2024 cả gốc và lãi của số tiền này là 1.819.315.068 đồng.

Trường hợp số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp, sau khi thanh toán chi phí xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thanh toán nợ thì Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H có nghĩa vụ trả tiếp phần nợ gốc và lãi phát sinh còn thiếu cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V.

Trường hợp số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp, sau khi thanh toán chi phí xử lý tài sản thế chấp lớn hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì số tiền chênh lệch trả lại cho bên bảo đảm.

1.3. Về chi phí tổ tụng tổng số tiền là 2.600.000 đồng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V đã nộp tạm ứng. Nay Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền trên.

1.4. Về án phí: Hợp tác xã Dịch vụ Chăn nuôi Thu H, người đại diện theo pháp luật là bà Đồng Thu H tự nguyện chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 112.535.021 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm, trả lại cho nguyên đơn 56.160.791 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003209 ngày 23/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nông Bá Hiệp